

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

A. GENERAL BIOGRAPHY:



1. Name: PHAM THI NGOC -NGA
2. Sex : Female Date of birth: 17. Feb. 1946 Mỹ Phong - Mỹ Tho
3. Last position / Rank, Unit:
 - 01 Oct. 1974 : Console Operator / IBM, system 360.
 - 1st Lieutenant, Military serial NP: 66/100.059.
 - Computer Center of Defense Ministry, Saigon.APD. 30-21.
Name of chief : Lt Col. DINH VAN TAN.

B. ARREST:

1. Date & Place of Arrest: 26. JUN. 1975, Saigon.
2. Name, location of Prisons or Re. education Camps:
HT 7590 - T.20 Quang Trung - Hồ Chí Minh.
3. Date of release : 30. Aug. 1977.

C. Family STATUS:

1. Married.
2. Names of two sons:
 - LÊ ANH KHANG, born on 21 SEP. 1980, Thốt Nốt, Hậu Giang.
 - LÊ LONG HỒ, born on 01 JAN. 1983, Thốt Nốt, Hậu Giang.
3. Address of family: 84 Ấp Mỹ An, Xã Mỹ Phong, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang - VIETNAM.

SPONSOR living in USA:

- NGUYỄN VĂN TẤN, uncle,
- PHAM MINH CHÂU, brother,

VIETNAM, 24 December, 1989.

Ng a

Pham Thi Ngoc Nga

Số 175/CH

*

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

- Thực hiện chính sách khoan hồng của Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam đối với sĩ quan, hạ sĩ quan thuộc chế độ cũ đang học tập ở các trại tập trung.
- Xét tinh thần học tập trong quá trình cải huấn biết ăn năn hối cải và phấn đấu tốt.
- Xét đề nghị của đơn vị trực tiếp quản lý và hội đồng xét duyệt Quân khu thông qua.

Điều 6.**QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1— Cho **PHẠM THỊ NGỌC NGÀ** sinh **1946**
 Cấp **Trung úy** số lính **66/100059**
 Chức **Điều hành viên điện tử TT điện toán Bộ q/phòng**
 của chế độ cũ học tập tập trung tại hợp thư **7590/120**

Phải đến trình diện Công an Phường (Xã), Quận (Huyện) địa phương nơi cư ngụ. **453/73 KC Nguyễn Văn Trỗi, quận 3, TP HCM**

(Theo qui định của UBND TP tạm trú 03 tháng)

Điều 2— Khi trở về địa phương hoặc các ngành, đơn vị nhiệm sử dụng phải chấp hành tốt mọi quy định về luật pháp và chịu sự quản chế của chính quyền cơ sở địa phương hoặc đơn vị nhận sử dụng. Thời gian quản chế **06** hán, sau thời gian đó nếu được chính quyền địa phương hoặc cơ quan đơn vị xác nhận là tiến bộ và được chính quyền nơi cư trú đồng ý thì sẽ được chính thức khôi phục quyền công dân.

Điều 3— Phòng quân huấn, Ban chỉ huy Trại quân huấn trực tiếp quản lý đối tượng và dương sự chiếu quyết định thi hành.

Sau y ngày **30** / **8** / **1977**

BỘ TƯ LỆNH ĐOÀN **500**

Phó chính ủy

Ngày **15** tháng **8** năm **1977**

BỘ TƯ LỆNH QUÂN KHU 7

(đã ký)

Thiếu tướng : Đào Sơn Tây

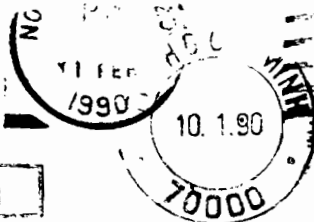
Trung tá : Đỗ Huy Trường .

GHI CHÚ : Giấy này không có giá trị đi đường.

Trong thời gian quản chế việc qui định bao nhiêu ngày trình diện 1 lần do chính quyền địa phương từng Xã, Phường qui định.

PHAM THI NGOC NGA
22/LSĐ Trần Bình Trọng
F.4-Q.5 TP. Hồ Chí Minh

VIETNAM
PAR AVION



FEB 02 1990

Families of Vietnamese
Political Prisoners Association
P.O. BOX 5435 Arlington VA [REDACTED]
U.S.A.

VIA AIR MAIL PAR AVION

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu HT2/P3

Độc Lập - Tự Do - Hạnh PhúcXã, thị trấn: TRUNG ANThị xã, quận: THẤT NỐTThành phố, tỉnh: HÀNG GIANG

GIẤY KHAI SINH

Số 219Quyển số 1

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>LÊ ANH KHANG</u>	Nam, nữ <u>Nam</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Hai mươi mốt tháng chín năm một ngàn chín trăm tám mươi (21-09-1980)</u>	
Nơi sinh	<u>Xã Trung An, Huyện Thất Nốt, tỉnh Hàng Giang</u>	
Khai về cha, mẹ	<u>C H A</u>	<u>M E</u>
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	<u>LÊ THANH TÙNG</u> <u>1961</u>	<u>PHẠM THỊ NGỌC NEA</u> <u>1946</u>
Dân tộc quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp Nơi HKNK thường trú	<u>Làm ruộng</u> <u>Xã Trung An</u>	<u>Làm vườn</u> <u>Xã Mỹ Phong - Mỹ Tho</u>
Họ tên tuổi nơi ĐKNK thường trú số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Lê Thanh Tùng, sinh năm 1961, hiện ở Ấp Thanh, Phường I, Xã Trung An, Huyện Thất Nốt, tỉnh Hàng Giang.</u>	

Đăng ký ngày 03 tháng 6 năm 1981TM/UBND TRUNG AN ký tên, đóng dấu

(Chữ ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Đông

COMPUTER SCIENCES CORPORATION

SYSTEMS DIVISION

400 SAN FRANCISCO, CALIFORNIA

TIGER (922) 4607-(922) 39

9639



CHỨNG NHẬN

Công Ty COMPUTER SCIENCES CORPORATION, 139A Pasteur, Saigon, Việt Nam chứng nhận:

HỌC VIÊN: PHAM THI NGOC NGÀ

SANH NGÀY: 17-2-1946

Đã đủ khóa ĐIỀU HÀNH VIÊN hệ thống S/360 MFT - HASP do Công Ty chúng tôi tổ chức tại TRUNG TÂM ĐIỆN TOÁN TIẾP VẬN/TTM.

TỪ NGÀY 8 THÁNG 8 NĂM 1973

ĐẾN NGÀY 15 THÁNG 9 NĂM 1973

Với số điểm kiểm soát trung bình là (15,33). Những người có từ 12,00 điểm trở lên được coi như có khả năng điều hành hệ thống S/360 MFT - HASP.

Sãigõn, Ngày 16 Tháng 9 Năm 1973

C. D. Thimsen
Vice President
Computer Sciences Corporation

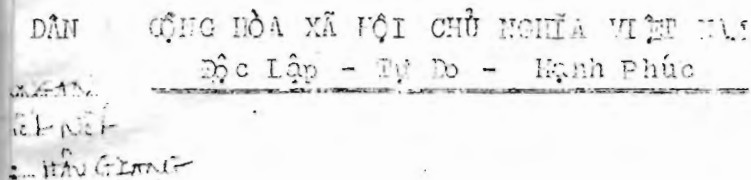
Phụ Trách Huấn Luyện

Kim Hue Taylor
Thảo Chương Viên Toàn Hệ

CHỨNG NHẬN CHỮ KÝ TÊN TẠI ĐÂY
là của Ông C. D. Thimsen
Saigon ngày 27 tháng 11 năm 1973
PHUONG TRUONG



Trung-UG BUI-QUANG-HI



Mẫu HT 2/P 3

GIẤY KHAI SINH

So. A 9 B

Quyển số 01.....

[illegible]

Họ và tên	LÊ LONG HỒ		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Một tháng một năm một ngàn chín trăm tám mươi ba (01-01-1983)			
Nơi sinh	Xã Trung An, Huyện Thất Nốt, tỉnh Hậu Giang			
Khai về cha, mẹ	C H A		M E	
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	LÊ THANH TÙNG 1961		PHẠM THỊ NGỌC NGÀ 1946	
Dân tộc quốc tịch	Kinh Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	Lâm nghiệp Ấp Thanh Phước I.		Lâm nghiệp Xã Mỹ Phụng, Mỹ Tho	
Họ tên tuổi nơi ĐKKK thường trú số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	LÊ THANH TÙNG, sinh năm 1961, hiện ở Ấp Thanh Phước I, Xã Trung An, Huyện Thất Nốt, tỉnh Hậu Giang			

Đăng ký ngày 12 tháng 3 năm 1985

TN/UBVP TRÔNG ANH ký tên, đóng dấu
 (Chữ, họ, tên, chức vụ)

